TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập - Tự do - Hạnhphúc**

Bảnánsố: 68/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28/6/2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khóa

Bà Dương Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 114/2018/HNGĐ - TLST ngày 30/7/2018 về " Tranh chấp ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36B/2019/QĐ - ST ngày 17/4/2019, quyết định hoãn phiên tòa số18/2019/QĐ-ST ngày 06/5/2019, quyết định hoãn phiên tòa số 30/2019/QĐ-ST ngày 06/6/2019 và thông báo thời gian mở lại phiên tòa giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 05/10/1985.

Trú tại : Thôn T, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Anh Jeon Gwang M, sinh ngày 19/3/1970

Địa chỉ : Số 26, đường 1, Sunnyomyo, phường Wansan, thành phố Jounju, tỉnh Juon La Buc do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai - Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Jeon Gwang M qua môi giới, tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện G, tỉnh Hải Dương ngày ngày

21/3/2016. Sau khi kết hôn anh Joen Gwang M về Hàn Quốc sinh sống, chị ở lại Việt Nam, thỉnh thoảng anh Joen Gwang M có về Việt Nam thăm chị. Chị đã làm thủ tục sang Hàn Quốc đoàn tụ với chồng, nhưng do anh Joen Gwang M không chứng minh được tài chính nên không đủ điều kiện để đón chị sang, do vậy vợ chồng sống mỗi người một nơi. Từ năm 2017 hai bên bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân và không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Jeon Gwang M.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị L xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc nên chị đề nghị được giải quyết vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị Nguyễn Thị L và anh Jeon Gwang M đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị L được ly hôn anh Jeon Gwang M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị L cung cấp địa chỉ của anh Jeon Gwang M tại Số 26, đường 1, Sunnyomyo, phường Wansan, thành phố JounJu, tỉnh Juon La Buc do (Là địa chỉ khai khi đăng ký kết hôn). Ngoài địa chỉ trên chị L không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của Đại Hàn Dân Quốc nhưng không thực hiện được vì địa chỉ không đầy đủ. Ngày 11tháng 02 năm 2019, Tòa án đã gửi công văn số 18/2019/CV-TA cho Đại Sứ Quán Việt Nam tại Hàn Quốc, đồng thời đăng toàn bộ nội dung yêu cầu ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Jeon Gwang M trên cổng thông tin điện tử của Đại Sứ Quán Việt Nam tại Hàn Quốc và cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt chị L và anh Jeon Gwang M.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị L và anh Jeon Gwang M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND huyện L, tỉnh Hải Dương ngày 21/3/2016, do vậy là hôn nhân hợp pháp. Cả hai đã có thời gian chung sống cùng nhau, chị L đã làm thủ tục sang Hàn Quốc đoàn tụ với chồng, tuy nhiên do anh Jeon Gwang M không chứng minh được tài chính nên chị không sang được Hàn

Quốc, vợ chồng mỗi người sống một nơi và phát sinh mâu thuẫn. hai bên không còn liên lạc với nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và và Jeon Gwang M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

- *Về con chung,tài sản chung, nợ chung*: Chị L xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3].Về án phí, lệ phí: Chị L phải chịu án phí, lệ phí ủy thác hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Jeon Gwang M

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001582 ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Về Lệ phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004277 ngày 22/8/2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị L đã nộp đủ lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Anh Jeon Gwang M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngàykể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

NguyễnThị Thu Hiền